

PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

BỘ KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 21/2007/TT-BKHCN

Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2007

THÔNG TƯ

hướng dẫn về xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn

Căn cứ Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 54/2003/NĐ-CP ngày 19/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ và Nghị định số 28/2004/NĐ-CP ngày 16/01/2004 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2003/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;

Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn việc xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn việc lập quy hoạch, kế hoạch, xây dựng, thẩm định, công bố tiêu chuẩn quốc gia; hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực và tiêu chuẩn nước ngoài; hướng dẫn xây dựng, công bố tiêu chuẩn cơ sở.

2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (dưới đây gọi tắt là Bộ, ngành), tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình lập quy hoạch, kế hoạch, xây dựng, thẩm định, công bố tiêu chuẩn quốc gia; áp dụng tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn

quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn nước ngoài ở Việt Nam; xây dựng, công bố tiêu chuẩn cơ sở.

3. Giải thích từ ngữ

3.1. Tiêu chuẩn quốc gia là tiêu chuẩn do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ tổ chức xây dựng, Bộ Khoa học và Công nghệ thẩm định, công bố theo trình tự, thủ tục quy định.

3.2. Lĩnh vực tiêu chuẩn quốc gia là một nhóm các đối tượng tiêu chuẩn quốc gia có liên quan với nhau (ví dụ như: lĩnh vực giao thông, lĩnh vực nông nghiệp, lĩnh vực hóa chất, lĩnh vực thực phẩm, lĩnh vực may mặc, lĩnh vực luyện kim, v.v...). Lĩnh vực tiêu chuẩn quốc gia được xác định theo khung phân loại tiêu chuẩn quốc tế của Tổ chức quốc tế về tiêu chuẩn hóa (ISO).

3.3. Chấp nhận tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực hoặc tiêu chuẩn nước ngoài thành tiêu chuẩn quốc gia là việc công bố một tiêu chuẩn quốc gia có nội dung hoàn toàn tương đương hoặc tương đương có sửa đổi với nội dung của tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực hoặc tiêu chuẩn nước ngoài tương ứng.

3.4. Tiêu chuẩn quốc tế là tiêu chuẩn do một tổ chức tiêu chuẩn quốc tế hoặc tổ chức quốc tế có hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn công bố.

3.5. Tiêu chuẩn khu vực là tiêu chuẩn do tổ chức tiêu chuẩn khu vực hoặc tổ chức khu vực có hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn công bố.

3.6. Tiêu chuẩn nước ngoài là tiêu chuẩn do tổ chức tiêu chuẩn quốc gia của nước ngoài hoặc tổ chức nước ngoài có hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn (hiệp hội nghề nghiệp, viện nghiên cứu,...) công bố.

3.7. Tiêu chuẩn cơ sở là tiêu chuẩn do tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp và các cơ quan, tổ chức khác công bố để áp dụng trong các hoạt động của tổ chức đó.

3.8. Áp dụng tiêu chuẩn là sử dụng tiêu chuẩn trong hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường và trong các hoạt động kinh tế - xã hội khác.

II. HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

1. Lập và phê duyệt quy hoạch tổng thể xây dựng tiêu chuẩn quốc gia

1.1. Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, tổ chức có liên quan tổ chức việc lập dự thảo quy hoạch tổng thể xây dựng tiêu chuẩn

quốc gia (sau đây viết tắt là quy hoạch tổng thể).

Quy hoạch tổng thể phải mang tính hệ thống, đồng bộ, phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia; chiến lược, quy hoạch phát triển của các ngành kinh tế - kỹ thuật và các lĩnh vực hoạt động khác.

Nội dung của quy hoạch tổng thể bao gồm: các chuyên ngành, lĩnh vực, đối tượng cần xây dựng tiêu chuẩn quốc gia; tổng số tiêu chuẩn quốc gia cho từng chuyên ngành, lĩnh vực, đối tượng; lộ trình thực hiện; nguồn lực để đáp ứng yêu cầu xây dựng tiêu chuẩn quốc gia cho từng giai đoạn; các biện pháp thực hiện.

1.2. Việc lập và phê duyệt quy hoạch tổng thể được thực hiện cụ thể như sau:

1.2.1. Các Bộ, ngành, căn cứ chiến lược, quy hoạch phát triển chuyên ngành, tổ chức việc lập dự kiến quy hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia thuộc lĩnh vực chuyên ngành được phân công quản lý (sau đây viết tắt là dự kiến quy hoạch chuyên ngành) theo đề nghị của Bộ Khoa học và Công nghệ và gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Dự kiến quy hoạch chuyên ngành bao gồm các nội dung quy định tại mục 1 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

1.2.2. Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thực hiện các công việc sau:

- Lập dự thảo quy hoạch tổng thể trên cơ sở dự kiến quy hoạch chuyên ngành của các Bộ, ngành và đề xuất quy hoạch của các tổ chức, cá nhân.

Dự thảo quy hoạch tổng thể bao gồm các nội dung quy định tại mục 2 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này;

- Gửi dự thảo quy hoạch tổng thể để lấy ý kiến các Bộ, ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan, thông báo về việc lấy ý kiến trên trang tin điện tử (website) của Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng. Thời gian lấy ý kiến về dự thảo ít nhất là ba mươi ngày, kể từ ngày gửi dự thảo;

- Tổng hợp và xử lý ý kiến góp ý đối với dự thảo quy hoạch tổng thể;

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan hoàn chỉnh dự thảo quy hoạch tổng thể và trình Bộ Khoa học và Công nghệ.

1.2.3. Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức việc xem xét, phê duyệt quy hoạch tổng thể, thông báo cho các Bộ, ngành và công khai trên trang tin điện tử (website) của Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trong thời hạn ba mươi ngày, kể từ ngày quy hoạch được phê duyệt.

1.3. Quy hoạch tổng thể đã được phê duyệt có thể được điều chỉnh, bổ sung theo nhu cầu hoặc sự thay đổi của định hướng, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội quốc gia và chiến lược, quy hoạch phát triển của các ngành kinh tế - kỹ thuật. Trình tự, thủ tục điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể được thực hiện theo quy định tại điểm 1.2 khoản này.

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể xây dựng tiêu chuẩn quốc gia.

2. Lập, phê duyệt kế hoạch năm năm và hàng năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia

2.1. Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan tổ chức việc lập dự thảo kế hoạch năm năm, kế hoạch hàng năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia.

Kế hoạch năm năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia phải phù hợp với quy hoạch tổng thể đã được phê duyệt; đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất, kinh doanh, yêu cầu quản lý nhà nước, hội nhập quốc tế; phù hợp với trình độ phát triển khoa học và công nghệ của quốc gia.

Kế hoạch hàng năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia phải phù hợp với kế hoạch năm năm. Kế hoạch hàng năm bao gồm các nội dung xây dựng mới, sửa

đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ tiêu chuẩn quốc gia.

2.2. Kế hoạch năm năm về xây dựng tiêu chuẩn quốc gia

Nội dung của kế hoạch năm năm về xây dựng tiêu chuẩn quốc gia bao gồm: lĩnh vực, đối tượng cụ thể cần xây dựng tiêu chuẩn quốc gia; loại tiêu chuẩn; số lượng tiêu chuẩn quốc gia cần xây dựng; thời gian thực hiện; nguồn kinh phí và kinh phí dự kiến; cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị.

Việc lập, phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch năm năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia được thực hiện theo các bước sau:

2.2.1. Lập dự thảo kế hoạch năm năm

- Quý II năm cuối của kỳ kế hoạch năm năm, các Bộ, ngành, tổ chức lập và gửi dự kiến kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia thuộc lĩnh vực chuyên ngành của mình (sau đây viết tắt là dự kiến kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia chuyên ngành) cho năm năm tiếp theo kèm theo bản thuyết minh đến Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng để xem xét, tổng hợp.

Dự kiến kế hoạch năm năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia chuyên ngành và thuyết minh bao gồm nội dung quy định tại mục 1 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

- Căn cứ quy hoạch tổng thể đã được phê duyệt, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng lập dự thảo kế hoạch năm năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia trên cơ sở dự kiến kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia chuyên ngành của các Bộ, ngành, tổ chức.

Dự thảo kế hoạch năm năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và thuyết minh bao gồm nội dung quy định tại mục 2 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

2.2.2. Lấy ý kiến và hoàn chỉnh dự thảo kế hoạch năm năm

Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thực hiện các công việc sau:

- Gửi dự thảo kế hoạch năm năm về xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đến các Bộ, ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan để lấy ý kiến, thông báo trên trang tin điện tử (website) của Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng để lấy ý kiến rộng rãi. Thời gian lấy ý kiến về dự thảo ít nhất là ba mươi ngày, kể từ ngày gửi dự thảo;

- Tổng hợp, xử lý các ý kiến góp ý cho dự thảo;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan hoàn chỉnh dự thảo và trình Bộ Khoa học và Công nghệ.

2.2.3. Phê duyệt kế hoạch năm năm

- Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức việc xem xét, phê duyệt kế hoạch năm

năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, thông báo cho các Bộ, ngành có liên quan và công khai trên trang tin điện tử (website) của Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trong thời hạn ba mươi ngày, kể từ ngày kế hoạch được phê duyệt.

2.2.4. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch

- Kế hoạch năm năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia có thể được điều chỉnh, bổ sung theo đề nghị của các Bộ, ngành, tổ chức.

- Việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch năm năm được thực hiện theo trình tự quy định tại các tiết 2.2.1, 2.2.2, 2.2.3 điểm này.

2.3. Kế hoạch hàng năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia

Nội dung của kế hoạch hàng năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia bao gồm: tên tiêu chuẩn quốc gia cần xây dựng được sắp xếp theo lĩnh vực tiêu chuẩn; tên tổ chức biên soạn dự thảo; thời gian thực hiện; phương thức xây dựng dự thảo (chấp nhận tiêu chuẩn quốc tế; xây dựng mới; sửa đổi, bổ sung); kinh phí dự kiến và nguồn kinh phí; cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị xây dựng tiêu chuẩn; dự kiến kế hoạch phổ biến, hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn.

Việc lập kế hoạch hàng năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia được thực hiện theo các bước sau:

2.3.1. Lập dự thảo kế hoạch

- Quý II hàng năm, căn cứ vào kế hoạch năm năm, nhu cầu xây dựng, sửa đổi, bổ sung, thay thế tiêu chuẩn quốc gia, kết quả rà soát định kỳ tiêu chuẩn quốc gia, các Bộ, ngành, tổ chức, cá nhân gửi dự kiến kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia cho năm sau kèm theo dự án xây dựng tiêu chuẩn quốc gia cho từng đối tượng hoặc nhóm đối tượng tiêu chuẩn cụ thể đến Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Dự kiến kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia cho năm sau được lập theo mẫu quy định tại mục 1 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này.

Dự án xây dựng tiêu chuẩn quốc gia được lập theo mẫu quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này.

- Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tổ chức việc xem xét các dự án xây dựng tiêu chuẩn quốc gia với sự tham gia của đại diện các Bộ, ngành, tổ chức có liên quan và lập dự thảo kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia cho năm sau theo mẫu quy định tại mục 2 và thuyết minh xây dựng tiêu chuẩn quốc gia theo nội dung quy định tại mục 3 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này.

2.3.2. Lấy ý kiến và hoàn chỉnh dự thảo kế hoạch hàng năm

Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thực hiện các công việc sau:

- Gửi dự thảo kế hoạch đến các Bộ, ngành, tổ chức có liên quan, thông báo trên trang tin điện tử (website) của Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng để lấy ý kiến. Thời gian lấy ý kiến về dự thảo ít nhất là ba mươi ngày, kể từ ngày gửi dự thảo;

- Tổng hợp, xử lý các ý kiến góp ý cho dự thảo;

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, tổ chức liên quan hoàn chỉnh dự thảo và trình Bộ Khoa học và Công nghệ.

2.3.3. Phê duyệt kế hoạch hàng năm

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, phê duyệt kế hoạch hàng năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia trong đầu quý IV của năm trước năm kế hoạch. Bộ Khoa học và Công nghệ thông báo kế hoạch đã được phê duyệt đến các Bộ, ngành và công khai trên trang tin điện tử (website) của Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày kế hoạch được phê duyệt.

2.3.4. Thực hiện kế hoạch hàng năm

- Căn cứ vào kế hoạch hàng năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đã được phê duyệt, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ tổ chức việc thực hiện kế hoạch;

- Định kỳ sáu tháng, đột xuất theo yêu cầu của Bộ Khoa học và Công nghệ, các Bộ, ngành thông báo cho Bộ Khoa học và Công nghệ (Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) về tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch;

- Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch hàng năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia; tổng hợp, báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ về tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch; hướng dẫn nghiệp vụ xây dựng tiêu chuẩn; tham gia vào quá trình xây dựng dự thảo tiêu chuẩn quốc gia do các Bộ, ngành chủ trì.

2.3.5. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch

- Kế hoạch hàng năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia có thể được điều chỉnh, bổ sung theo đề nghị bằng văn bản của các Bộ, ngành, tổ chức.

- Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định việc điều chỉnh về tiến độ, kinh phí, rút khỏi hoặc bổ sung vào kế hoạch hàng năm về xây dựng tiêu chuẩn quốc gia.

- Trình tự điều chỉnh, bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia được thực hiện như sau:

+ Các Bộ, ngành, tổ chức, cá nhân gửi đề nghị điều chỉnh, bổ sung kế hoạch hàng năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia bằng văn bản đến Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng để xem xét, tổng hợp.

Việc đề nghị điều chỉnh, bổ sung kế hoạch hàng năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia phải được thực hiện trước ngày 01 tháng 10 hàng năm.

+ Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tổ chức việc xem xét các đề nghị điều chỉnh, bổ sung kế hoạch; tổng hợp, báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định; thông báo việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đến các Bộ, ngành có liên quan và công khai trên trang tin điện tử (website) của Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

- Trường hợp đặc biệt, do yêu cầu cấp thiết của quản lý nhà nước hoặc nhu cầu sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, trình tự, thủ tục điều chỉnh, bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia được thực hiện theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

3. Trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định và công bố tiêu chuẩn quốc gia

3.1. Trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, công bố tiêu chuẩn quốc gia đối với dự thảo tiêu chuẩn quốc gia do các Bộ, ngành (không bao gồm Bộ Khoa học và Công nghệ) tổ chức xây dựng.

Bộ, ngành chỉ định cơ quan, tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc hoặc thành lập ban kỹ thuật tiêu chuẩn chuyên

ngành (sau đây gọi tắt là Tổ chức biên soạn) để thực hiện việc biên soạn dự thảo tiêu chuẩn quốc gia theo các bước sau:

Bước 1: Biên soạn dự thảo tiêu chuẩn quốc gia

- Tổ chức biên soạn thực hiện việc biên soạn dự thảo và viết thuyết minh cho dự thảo tiêu chuẩn quốc gia.

Bước 2: Lấy ý kiến và hoàn chỉnh dự thảo

- Bộ, ngành gửi dự thảo tiêu chuẩn quốc gia lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, thông báo về việc lấy ý kiến trên trang tin điện tử (website) của Bộ, ngành và Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng. Thời gian lấy ý kiến về dự thảo ít nhất là sáu mươi ngày, kể từ ngày gửi dự thảo;

- Bộ, ngành tổ chức hội nghị chuyên đề với sự tham gia của các bên có liên quan để thảo luận và góp ý cho dự thảo;

- Tổ chức biên soạn thực hiện việc tổng hợp, xử lý các ý kiến góp ý để hoàn chỉnh dự thảo tiêu chuẩn quốc gia, lập hồ sơ dự thảo tiêu chuẩn quốc gia theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật (sau đây viết tắt là Nghị định số 127/2007/NĐ-CP) và gửi bộ, ngành quy

định tại điểm 3.1 khoản này để tổ chức thẩm tra;

- Bộ, ngành tổ chức việc thẩm tra dự thảo tiêu chuẩn quốc gia và chuyển hồ sơ dự thảo tiêu chuẩn quốc gia đến Bộ Khoa học và Công nghệ để tổ chức thẩm định.

Bước 3: Thẩm định hồ sơ dự thảo tiêu chuẩn quốc gia

- Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tổ chức xem xét hồ sơ dự thảo tiêu chuẩn quốc gia do các Bộ, ngành đề nghị thẩm định. Trường hợp hồ sơ dự thảo tiêu chuẩn quốc gia đề nghị thẩm định không đáp ứng yêu cầu theo quy định tại khoản 1 Điều 5 của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị Bộ, ngành liên quan hoàn thiện hồ sơ.

- Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thành lập Hội đồng thẩm định để thẩm định dự thảo tiêu chuẩn quốc gia theo nội dung quy định tại Điều 18 Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.

Thành phần Hội đồng thẩm định bao gồm đại diện các cơ quan, tổ chức, ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia có liên quan và các chuyên gia khác. Hội đồng thẩm định làm việc theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số và phải có ít nhất hai phần ba (2/3) số thành viên Hội đồng có mặt.

- Hội đồng thẩm định lập biên bản thẩm định đối với dự thảo tiêu chuẩn quốc gia có kết luận và kiến nghị cụ thể, chuyển cho Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Bước 4: Công bố tiêu chuẩn quốc gia

- Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tổ chức xem xét kết quả thẩm định và lập hồ sơ dự thảo tiêu chuẩn quốc gia trình duyệt.

+ Trường hợp dự thảo tiêu chuẩn quốc gia đáp ứng yêu cầu theo nội dung thẩm định, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, công bố.

+ Trường hợp dự thảo tiêu chuẩn quốc gia không đáp ứng yêu cầu theo nội dung thẩm định, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chuyển hồ sơ dự thảo tiêu chuẩn quốc gia đến Bộ, ngành liên quan để tổ chức xử lý, hoàn chỉnh dự thảo tiêu chuẩn quốc gia.

- Bộ Khoa học và Công nghệ báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trong trường hợp Bộ, ngành không nhất trí với ý kiến thẩm định.

3.2. Trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, công bố tiêu chuẩn quốc gia đối với dự thảo tiêu chuẩn quốc gia do tổ chức, cá nhân đề nghị.

Trên cơ sở dự thảo đề nghị của tổ chức, cá nhân, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo

lường Chất lượng tổ chức việc xây dựng dự thảo tiêu chuẩn quốc gia có sự tham gia của các Bộ, ngành tương ứng trong các hoạt động có liên quan như: tham gia ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia, đóng góp ý kiến cho dự thảo tiêu chuẩn quốc gia, tham gia Hội đồng thẩm định tiêu chuẩn quốc gia.

Trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định và công bố tiêu chuẩn quốc gia được thực hiện như sau:

Bước 1: Xây dựng dự thảo tiêu chuẩn quốc gia

Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia thực hiện các công việc sau đây:

- Thành lập nhóm công tác để biên soạn dự thảo tiêu chuẩn quốc gia trên cơ sở dự thảo do tổ chức, cá nhân đề nghị;

- Tổ chức lấy ý kiến góp ý và thảo luận trong ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia về dự thảo tiêu chuẩn quốc gia;

- Hoàn thiện và viết thuyết minh cho dự thảo tiêu chuẩn quốc gia;

- Lập hồ sơ dự thảo tiêu chuẩn quốc gia để trình Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng xem xét.

Bước 2: Lấy ý kiến và hoàn chỉnh dự thảo tiêu chuẩn quốc gia

Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tổ chức thực hiện các công việc sau:

- Xem xét hồ sơ dự thảo tiêu chuẩn quốc gia do ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia trình để quyết định việc gửi dự thảo tiêu chuẩn quốc gia để lấy ý kiến;

- Gửi dự thảo tiêu chuẩn quốc gia lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, thông báo về việc lấy ý kiến trên trang tin điện tử (website) của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng. Thời gian lấy ý kiến về dự thảo ít nhất là sáu mươi ngày, kể từ ngày gửi dự thảo;

- Tổ chức hội nghị chuyên đề để thảo luận, góp ý cho dự thảo tiêu chuẩn quốc gia;

- Tổ chức xử lý, hoàn chỉnh dự thảo tiêu chuẩn quốc gia và lập Hồ sơ dự thảo tiêu chuẩn quốc gia theo quy định tại khoản 2 Điều 5 của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP.

Bước 3: Thẩm định dự thảo tiêu chuẩn quốc gia

- Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tổ chức việc thẩm tra Hồ sơ dự thảo tiêu chuẩn quốc gia, thành lập Hội đồng thẩm định để thẩm định dự thảo tiêu chuẩn quốc gia theo nội dung quy định tại Điều 18 Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.

Thành phần Hội đồng thẩm định bao gồm đại diện các cơ quan, tổ chức và các chuyên gia có liên quan khác. Hội đồng

thẩm định làm việc theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số và phải có ít nhất hai phần ba (2/3) số thành viên Hội đồng có mặt.

- Hội đồng thẩm định lập biên bản thẩm định đối với dự thảo tiêu chuẩn quốc gia có kết luận và kiến nghị cụ thể, chuyển cho Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Bước 4: Công bố tiêu chuẩn quốc gia
Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng lập Hồ sơ dự thảo tiêu chuẩn quốc gia trình duyệt.

- Trường hợp dự thảo tiêu chuẩn quốc gia đáp ứng yêu cầu theo nội dung thẩm định, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, công bố.

- Trường hợp dự thảo tiêu chuẩn quốc gia không đáp ứng yêu cầu theo nội dung thẩm định, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tổ chức xử lý, hoàn chỉnh dự thảo tiêu chuẩn quốc gia trước khi trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, công bố.

3.3. Trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, công bố tiêu chuẩn quốc gia đối với dự thảo tiêu chuẩn quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức xây dựng.

Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng giao ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc

gia tương ứng triển khai việc xây dựng dự thảo tiêu chuẩn quốc gia.

Trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định và công bố tiêu chuẩn quốc gia được thực hiện như sau:

Bước 1: Xây dựng dự thảo tiêu chuẩn quốc gia

Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia thực hiện các công việc sau đây:

- Thành lập nhóm công tác để biên soạn dự thảo tiêu chuẩn quốc gia;
- Tổ chức lấy ý kiến góp ý và thảo luận trong ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia về dự thảo tiêu chuẩn quốc gia;
- Hoàn thiện và viết thuyết minh cho dự thảo tiêu chuẩn quốc gia;
- Lập hồ sơ dự thảo tiêu chuẩn quốc gia để trình Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng xem xét.

Các bước 2, 3, 4 được thực hiện theo quy định tương ứng tại các bước 2, 3, 4 của điểm 3.2 khoản 3 Mục này.

4. Trình bày, thể hiện nội dung tiêu chuẩn quốc gia và lưu trữ hồ sơ dự thảo tiêu chuẩn quốc gia

4.1. Việc trình bày và thể hiện nội dung tiêu chuẩn quốc gia được thực hiện theo TCVN 1-2 và các hướng dẫn nghiệp vụ có liên quan của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

4.2. Hồ sơ dự thảo tiêu chuẩn quốc gia được lưu trữ tại Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng theo quy định hiện hành về lưu trữ tài liệu.

5. Rà soát định kỳ, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ tiêu chuẩn quốc gia

5.1. Rà soát định kỳ tiêu chuẩn quốc gia

5.1.1. Hàng năm, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng lập danh mục các tiêu chuẩn quốc gia đến thời hạn ba năm phải rà soát định kỳ để đưa vào kế hoạch hàng năm về xây dựng tiêu chuẩn quốc gia.

5.1.2. Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành tổ chức việc thực hiện rà soát định kỳ tiêu chuẩn quốc gia theo danh mục đã lập.

5.1.3. Trình tự, thủ tục rà soát định kỳ tiêu chuẩn quốc gia được quy định như sau:

- Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thực hiện công việc sau:

+ Gửi danh mục các tiêu chuẩn quốc gia cần rà soát đến các Bộ, ngành có liên quan để thực hiện việc rà soát.

+ Tổ chức việc rà soát các tiêu chuẩn quốc gia không thuộc lĩnh vực quản lý của các Bộ, ngành.

Việc rà soát được thực hiện theo hướng dẫn nghiệp vụ của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

- Kết quả rà soát định kỳ kèm theo thuyết minh được gửi đến Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng để tổng hợp và xử lý, cụ thể như sau:

+ Kiểm tra, đánh giá các kết quả rà soát của các Bộ, ngành và tổng hợp thành kết quả rà soát tổng thể và gửi đi lấy ý kiến các Bộ, ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan;

+ Tổng hợp, xử lý ý kiến góp ý, lập hồ sơ kết quả rà soát tiêu chuẩn quốc gia làm căn cứ cho việc xây dựng kế hoạch hàng năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ.

5.1.4. Hồ sơ rà soát định kỳ tiêu chuẩn quốc gia bao gồm:

- Tờ trình của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng về kết quả rà soát và kiến nghị;

- Bản tiếp thu ý kiến góp ý và công văn góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan;

- Các tài liệu khác liên quan (nếu có).

5.2. Sửa đổi, bổ sung, thay thế tiêu chuẩn quốc gia

5.2.1. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế tiêu chuẩn quốc gia phải được đưa

vào kế hoạch hàng năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia theo quy định tại điểm 2.3 khoản 2 Mục này.

5.2.2. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế tiêu chuẩn quốc gia được thực hiện theo trình tự, thủ tục tương ứng quy định tại các điểm 3.1, 3.2, 3.3 khoản 3 Mục này.

5.2.3. Kết quả của việc sửa đổi, bổ sung, thay thế tiêu chuẩn quốc gia là quyết định công bố bản sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn quốc gia hoặc công bố tiêu chuẩn quốc gia thay thế.

5.3. Hủy bỏ tiêu chuẩn quốc gia

5.3.1. Việc hủy bỏ tiêu chuẩn quốc gia trên cơ sở kết quả rà soát định kỳ tiêu chuẩn quốc gia quy định tại điểm 5.1 khoản 5 Mục này được thực hiện như sau:

- Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng căn cứ kết quả rà soát định kỳ được phê duyệt để lập hồ sơ đề nghị hủy bỏ tiêu chuẩn quốc gia, trình Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định việc công bố hủy bỏ. Hồ sơ đề nghị hủy bỏ tiêu chuẩn quốc gia bao gồm:

- Bản tiêu chuẩn quốc gia đề nghị hủy bỏ;

- Tổng hợp ý kiến của các Bộ, ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan về việc hủy bỏ tiêu chuẩn quốc gia trong quá trình rà soát;

- Các tài liệu có liên quan khác (nếu có);

- Công văn của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị hủy bỏ tiêu chuẩn quốc gia cụ thể có kèm theo thuyết minh.

5.3.2. Việc hủy bỏ tiêu chuẩn quốc gia trên cơ sở đề nghị của Bộ, ngành, tổ chức, cá nhân được thực hiện như sau:

- Các Bộ, ngành, tổ chức, cá nhân lập và gửi hồ sơ đề nghị hủy bỏ tiêu chuẩn quốc gia về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng để xem xét, tổ chức thẩm định. Hồ sơ đề nghị hủy bỏ tiêu chuẩn quốc gia bao gồm:

+ Bản tiêu chuẩn quốc gia đề nghị hủy bỏ;

+ Văn bản đề nghị của Bộ, ngành, tổ chức, cá nhân;

+ Bản thuyết minh (lý do, cơ sở pháp lý, cơ sở khoa học);

+ Ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan;

+ Các tài liệu khác liên quan (nếu có).

- Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị hủy bỏ tiêu chuẩn quốc gia và trình Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả thẩm định để xem xét, quyết định.

5.3.3. Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thông báo trên trang tin điện tử (website) về các tiêu chuẩn quốc gia đã được công bố hủy bỏ và đăng trên tạp chí của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trong thời hạn ba mươi ngày, kể từ ngày Bộ Khoa học và Công nghệ công bố hủy bỏ tiêu chuẩn quốc gia.

5.4. Hồ sơ rà soát định kỳ, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ tiêu chuẩn quốc gia được lưu trữ tại Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng theo quy định hiện hành về lưu trữ tài liệu.

6. Ký hiệu tiêu chuẩn quốc gia

6.1. Ký hiệu tiêu chuẩn quốc gia bao gồm số hiệu, năm công bố tiêu chuẩn đứng sau cụm từ viết tắt TCVN và được phân cách bằng dấu hai chấm (:).

Ví dụ: TCVN 4980: 2006 là ký hiệu của tiêu chuẩn quốc gia có số hiệu là 4980, được công bố năm 2006.

6.2. Trường hợp tiêu chuẩn quốc gia hoàn toàn tương đương với tiêu chuẩn quốc tế, ký hiệu tiêu chuẩn gồm ký hiệu tiêu chuẩn quốc gia và ký hiệu của tiêu chuẩn quốc tế để trong ngoặc đơn, cách nhau khoảng trống một ký tự.

Ví dụ: TCVN 111: 2006 (ISO 15: 1998)

Ký hiệu tiêu chuẩn quốc gia được trình bày trên trang bìa như sau:

- Phần 1 của ký hiệu tiêu chuẩn quốc gia nằm ở trên bao gồm ký hiệu của tiêu chuẩn quốc gia như quy định tại điểm 5.1 khoản này.

- Phần 2 của ký hiệu tiêu chuẩn quốc gia nằm ở dưới bao gồm ký hiệu đầy đủ của tiêu chuẩn quốc tế được chấp nhận hoàn toàn thành tiêu chuẩn quốc gia.

Ví dụ: ký hiệu TCVN 111: 2006 ISO 15: 1998

là ký hiệu của tiêu chuẩn quốc gia có số hiệu là 111 được xây dựng trên cơ sở chấp nhận hoàn toàn tiêu chuẩn quốc tế ISO 15: 1998 và được công bố năm 2006.

Trường hợp đặc biệt, khi tiêu chuẩn quốc gia được xây dựng trên cơ sở chấp nhận hoàn toàn tiêu chuẩn quốc tế của Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế ISO về hệ thống quản lý (ISO 9000, ISO 14000, ISO 18000 và các tiêu chuẩn về hệ thống quản lý khác), ký hiệu tiêu chuẩn quốc gia bao gồm ký hiệu TCVN đứng trước, ký hiệu ISO đứng sau một ký tự, sau đó là số hiệu tiêu chuẩn ISO được chấp nhận và năm ban hành tiêu chuẩn quốc gia được phân cách bằng dấu hai chấm (:).

Ví dụ: Ký hiệu TCVN ISO 14001: 2006 là ký hiệu tiêu chuẩn quốc gia được xây dựng trên cơ sở chấp nhận hoàn toàn tiêu chuẩn quốc tế ISO 14001 về hệ thống quản

lý môi trường và được công bố vào năm 2006.

6.3. Ký hiệu tiêu chuẩn quốc gia thay thế bao gồm số hiệu của tiêu chuẩn quốc gia được thay thế, năm công bố tiêu chuẩn quốc gia thay thế được phân cách bằng dấu hai chấm (:) và được đặt sau ký hiệu TCVN.

Ví dụ: TCVN công bố năm 2006 để thay thế TCVN 289: 2000 được ký hiệu là TCVN 289: 2006.

Trường hợp một tiêu chuẩn quốc gia thay thế nhiều tiêu chuẩn quốc gia hoặc một phần của một tiêu chuẩn quốc gia khác thì tiêu chuẩn quốc gia thay thế được mang số hiệu mới.

6.4. Ký hiệu bản sửa đổi của tiêu chuẩn quốc gia bao gồm chữ “SỬA ĐỔI” kèm theo số thứ tự lần sửa đổi và năm công bố được phân cách bằng dấu hai chấm (:) đứng trước ký hiệu tiêu chuẩn quốc gia được sửa đổi.

Ví dụ: SỬA ĐỔI 1: 2006 TCVN 789: 2005 là ký hiệu bản sửa đổi lần thứ nhất của TCVN 789: 2005, được công bố năm 2006.

6.5. Ký hiệu và tên đầy đủ của tiêu chuẩn quốc gia phải được thể hiện tại quyết định công bố tiêu chuẩn quốc gia.

7. Thông báo, xuất bản và phát hành, phổ biến tiêu chuẩn quốc gia

7.1. Thông báo

Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thông báo về việc công bố, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc hủy bỏ tiêu chuẩn quốc gia trên tạp chí, trang thông tin điện tử (website) của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và các phương tiện thông tin thích hợp khác trong thời hạn ba mươi ngày, kể từ ngày Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ký quyết định công bố.

7.2. Xuất bản và phát hành tiêu chuẩn quốc gia

7.2.1. Tiêu chuẩn quốc gia được xuất bản, phát hành dưới dạng bản giấy và có thể dưới dạng bản điện tử.

7.2.2. Nội dung sửa đổi, bổ sung của tiêu chuẩn quốc gia được xuất bản dưới dạng bản rời cho đến khi tái bản tiêu chuẩn đó.

7.2.3. Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thực hiện việc xuất bản và phát hành tiêu chuẩn quốc gia trong thời hạn sáu mươi ngày, kể từ ngày Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ký quyết định công bố.

7.2.4. Bộ, ngành có thể xuất bản, phát hành tiêu chuẩn quốc gia do mình xây dựng dự thảo sau khi có sự thống nhất với Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Các tổ chức khác có nhu cầu xuất bản, phát hành tiêu chuẩn quốc gia phải được sự đồng ý của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

7.3. Phổ biến tiêu chuẩn quốc gia

7.3.1. Bộ Khoa học và Công nghệ (Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành tổ chức lập kế hoạch phổ biến các tiêu chuẩn quốc gia đã được công bố.

7.3.2. Bộ, ngành chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức việc phổ biến tiêu chuẩn quốc gia trong lĩnh vực quản lý được phân công theo kế hoạch đã được phê duyệt.

7.3.3. Việc phổ biến tiêu chuẩn quốc gia được thực hiện thông qua các hình thức như hội nghị, hội thảo, đào tạo, tập huấn và các hình thức khác.

III. HƯỚNG DẪN ÁP DỤNG TIÊU CHUẨN QUỐC GIA, TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ, TIÊU CHUẨN KHU VỰC VÀ TIÊU CHUẨN NƯỚC NGOÀI Ở VIỆT NAM

1. Phương thức và biện pháp áp dụng tiêu chuẩn quốc gia

1.1. Phương thức áp dụng tiêu chuẩn quốc gia

1.1.1 Áp dụng trực tiếp

Tiêu chuẩn quốc gia được áp dụng trực tiếp mà không thông qua một tài liệu trung gian khác.

1.1.2. Áp dụng gián tiếp

Tiêu chuẩn quốc gia được áp dụng thông qua tài liệu trung gian khác (văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật...) có viện dẫn tiêu chuẩn quốc gia đó.

1.2. Biện pháp áp dụng tiêu chuẩn quốc gia

1.2.1. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, đào tạo việc áp dụng tiêu chuẩn quốc gia cho các đối tượng liên quan.

1.2.2. Ưu tiên sử dụng tiêu chuẩn quốc gia một cách thích hợp trong việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và các hoạt động kinh tế - xã hội khác.

1.2.3. Đẩy mạnh các hoạt động thử nghiệm, hiệu chuẩn, giám định, chứng nhận hợp chuẩn, công bố hợp chuẩn, công nhận theo các tiêu chuẩn quốc gia hiện hành.

2. Nguyên tắc, phương thức và biện pháp áp dụng tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực và tiêu chuẩn nước ngoài

2.1. Nguyên tắc áp dụng

2.1.1. Tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực và tiêu chuẩn nước ngoài được

áp dụng tự nguyện đối với mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân.

2.1.2. Việc áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực và tiêu chuẩn nước ngoài không được trái với quy định pháp luật và làm tổn hại tới an ninh, quốc phòng, lợi ích kinh tế - xã hội và các lợi ích khác của đất nước.

2.1.3. Khuyến khích áp dụng phiên bản mới nhất của tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực và tiêu chuẩn nước ngoài.

2.1.4. Bảo đảm việc áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn nước ngoài có liên quan quy định trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên hoặc trong các thỏa thuận hợp tác song phương, đa phương giữa tổ chức của Việt Nam với tổ chức nước ngoài theo quy định của pháp luật.

2.2. Phương thức áp dụng

2.2.1. Áp dụng trực tiếp

Tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực và tiêu chuẩn nước ngoài được áp dụng trực tiếp trong quá trình sản xuất - kinh doanh, cung cấp dịch vụ, giao dịch mua bán và các hoạt động kinh tế - xã hội khác.

2.2.2. Áp dụng gián tiếp

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thể áp dụng tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu

vực hoặc tiêu chuẩn nước ngoài một cách gián tiếp thông qua việc thực hiện quy định trong các tài liệu kỹ thuật, văn bản quản lý (văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật...) trong đó có viện dẫn hoàn toàn hoặc một phần nội dung của tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực hoặc tiêu chuẩn nước ngoài.

2.3. Các biện pháp áp dụng

2.3.1. Tăng cường chấp nhận tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực hoặc tiêu chuẩn nước ngoài tiên tiến thành tiêu chuẩn quốc gia hoặc tiêu chuẩn cơ sở.

2.3.2. Sử dụng tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực và tiêu chuẩn nước ngoài làm căn cứ để tổ chức và thực hiện việc đánh giá sự phù hợp thông qua các hoạt động như: công nhận, chứng nhận, giám định, thử nghiệm, hiệu chuẩn.

2.3.3. Tổ chức việc nghiên cứu, tìm hiểu để áp dụng tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực hoặc tiêu chuẩn nước ngoài trong điều kiện của Việt Nam; tham gia tích cực vào hoạt động của các ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc tế hoặc khu vực có liên quan.

2.3.4. Lập kế hoạch cụ thể và có lộ trình đầu tư công nghệ, quản lý, đáp ứng yêu cầu của tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực hoặc tiêu chuẩn nước ngoài được dự kiến đưa vào áp dụng.

2.3.5. Tổ chức việc phổ biến, hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực hoặc tiêu chuẩn nước ngoài.

IV. HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG VÀ CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN CƠ SỞ

1. Yêu cầu và căn cứ xây dựng tiêu chuẩn cơ sở

1.1. Yêu cầu đối với tiêu chuẩn cơ sở

1.1.1. Tiêu chuẩn cơ sở không được trái với quy chuẩn kỹ thuật và quy định của pháp luật hiện hành.

1.1.2. Tiêu chuẩn cơ sở cần được xây dựng phù hợp với trình độ tiến bộ khoa học và công nghệ, đáp ứng được yêu cầu quản lý, sản xuất kinh doanh của cơ sở.

1.2. Căn cứ xây dựng tiêu chuẩn cơ sở

Tiêu chuẩn cơ sở được xây dựng dựa trên các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ, tiến bộ kỹ thuật, kinh nghiệm, nhu cầu và khả năng thực tiễn của cơ sở. Các tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, khu vực hoặc nước ngoài tương ứng được khuyến khích sử dụng để xây dựng hoặc chấp nhận thành tiêu chuẩn cơ sở.

2. Loại và phương thức xây dựng tiêu chuẩn cơ sở

2.1. Loại tiêu chuẩn cơ sở

Tiêu chuẩn cơ sở có thể gồm các loại sau:

- Tiêu chuẩn yêu cầu kỹ thuật;
- Tiêu chuẩn phương pháp thử, phương pháp đo và hiệu chuẩn;
- Tiêu chuẩn ghi nhãn, bao gói, vận chuyển, bảo quản;
- Tiêu chuẩn quá trình;
- Tiêu chuẩn dịch vụ;
- Tiêu chuẩn môi trường.

Tùy theo loại hình, quy mô hoạt động, mục đích, yêu cầu quản lý nội bộ, các cơ sở có thể vận dụng cách thức phân loại trên hoặc bổ sung loại tiêu chuẩn mới để quy định về phân loại tiêu chuẩn một cách thích hợp cho cơ sở mình.

2.2. Phương thức xây dựng tiêu chuẩn cơ sở

Tiêu chuẩn cơ sở có thể được xây dựng theo những phương thức cơ bản sau:

- Chấp nhận tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực hoặc tiêu chuẩn nước ngoài tương ứng thành tiêu chuẩn cơ sở;
- Xây dựng mới tiêu chuẩn cơ sở trên cơ sở sử dụng các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ, các kết quả thử nghiệm, đánh giá, phân tích và thực nghiệm;

- Sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn cơ sở hiện hành.

3. Trình tự, thủ tục xây dựng và công bố tiêu chuẩn cơ sở

3.1. Tùy theo quy mô, loại hình sản xuất kinh doanh của cơ sở, trình tự, thủ tục xây dựng và công bố tiêu chuẩn cơ sở (sau đây viết tắt là TCCS) có thể bao gồm những bước như sau:

Bước 1: Lập kế hoạch xây dựng TCCS;

Bước 2: Biên soạn dự thảo TCCS;

Bước 3: Tổ chức lấy ý kiến cho dự thảo TCCS;

Bước 4: Tổ chức hội nghị chuyên đề về dự thảo TCCS;

Bước 5: Xử lý ý kiến và hoàn chỉnh dự thảo TCCS;

Bước 6: Lập hồ sơ dự thảo TCCS;

Bước 7: Thẩm tra dự thảo TCCS;

Bước 8: Công bố TCCS;

Bước 9: In ấn TCCS.

3.2. Công bố TCCS

Người đứng đầu cơ sở xem xét và quyết định bằng văn bản về việc công bố TCCS. Hồ sơ dự thảo TCCS được lưu trữ tại cơ sở.

3.3. Thể hiện nội dung và trình bày tiêu chuẩn cơ sở

3.3.1. Ký hiệu tiêu chuẩn cơ sở được thể hiện như sau:

- Số hiệu và năm ban hành tiêu chuẩn cơ sở được phân cách bằng dấu hai chấm (:) và được đặt sau ký hiệu TCCS;

- Chữ viết tắt tên cơ sở công bố (ban hành) tiêu chuẩn cơ sở được đặt sau năm ban hành tiêu chuẩn cơ sở và được phân cách bằng dấu gạch chéo.

Ví dụ: TCCS 27: 2006/XXX là ký hiệu của tiêu chuẩn cơ sở có số hiệu là 27, do công ty có tên giao dịch viết tắt là XXX xây dựng và công bố năm 2006.

3.3.2. Nội dung tiêu chuẩn cơ sở cần có các phần sau:

- Mục lục;
- Phần thông tin mở đầu;
- Phần cơ bản (phần khái quát, phần kỹ thuật);
- Phần thông tin bổ sung.

Khuôn khổ, mẫu trình bày và thể hiện nội dung tiêu chuẩn cơ sở có thể tham khảo TCVN 1-2 về trình bày và thể hiện nội dung tiêu chuẩn quốc gia. 3.3.3. Tiêu chuẩn cơ sở cần phải trình bày ngắn gọn, rõ ràng, chính xác, dễ đọc, không sai lỗi, không gây nhầm lẫn và hiểu thành nhiều nghĩa.

3.3.4. Tiêu chuẩn cơ sở có thể đóng rời từng tiêu chuẩn hoặc thành từng tập

tiêu chuẩn theo chủ đề hoặc đối tượng tiêu chuẩn.

Các trang của TCCS cần được đánh số và có thể được in dưới dạng tờ rời để thuận tiện cho việc bổ sung, hủy bỏ hoặc thay thế nội dung. Tiêu chuẩn cơ sở có thể có tờ bìa hoặc không có tờ bìa.

3.4. Căn cứ hướng dẫn chung này, các cơ sở tổ chức xây dựng các quy trình, hướng dẫn cụ thể về xây dựng và công bố tiêu chuẩn cơ sở phù hợp với điều kiện, quy mô của cơ sở.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, cá nhân tổ chức thực hiện việc xây dựng dự thảo tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn cơ sở và các công việc có liên quan khác theo quy định của hướng dẫn này và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Trường hợp đối tượng tiêu chuẩn thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của các Bộ, ngành có yêu cầu quản lý đặc thù hoặc phải bảo đảm phù hợp với thông lệ quốc tế, Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan hướng dẫn cụ thể trình tự, thủ tục, xây dựng, công bố, trình bày và thể hiện nội dung tiêu chuẩn quốc gia trên cơ sở các quy định của Thông tư này.

Căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 20 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP, hướng dẫn của Thông tư này, Bộ Quốc phòng xây dựng và ban hành quy định cụ thể về lập quy hoạch, kế hoạch, trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, công bố tiêu chuẩn quốc gia trong lĩnh vực quân sự quốc phòng chỉ áp dụng trong nội bộ Bộ Quốc phòng sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

3. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có vấn đề vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh cho Bộ Khoa học và Công nghệ để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trần Quốc Thắng

Phụ lục I

NỘI DUNG QUY HOẠCH XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

(ban hành kèm theo Thông tư số 21/2007/TT-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2007
của Bộ Khoa học và Công nghệ)

1. Nội dung Dự kiến quy hoạch chuyên ngành
...(Tên Bộ, ngành lập dự kiến quy hoạch)...

DỰ KIẾN QUY HOẠCH CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG
TIÊU CHUẨN QUỐC GIA
Từ năm.... đến năm...

1. Định hướng, chiến lược phát triển chuyên ngành
2. Quan điểm quy hoạch chuyên ngành
3. Mục tiêu quy hoạch chuyên ngành
 - 3.1. Mục tiêu tổng quát
 - 3.2. Mục tiêu cụ thể
4. Định hướng quy hoạch chuyên ngành
5. Quy hoạch chuyên ngành
 - 5.1. Lĩnh vực tiêu chuẩn cần quy hoạch
 - 5.2. Đối tượng tiêu chuẩn cần xây dựng
 - 5.3. Phương thức xây dựng tiêu chuẩn
 - 5.4. Tổng số tiêu chuẩn cần xây dựng cho từng chuyên ngành, lĩnh vực, đối tượng
 - 5.5. Nguồn lực cho việc thực hiện quy hoạch
 - 5.6. Lộ trình thực hiện quy hoạch
 - 5.7. Bản tổng hợp nội dung dự kiến quy hoạch chuyên ngành xây dựng tiêu chuẩn quốc gia theo mẫu quy định tại Biểu I của Phụ lục này
6. Các giải pháp thực hiện quy hoạch
7. Các phụ lục kèm theo (nếu có)

2. Nội dung Quy hoạch tổng thể xây dựng tiêu chuẩn quốc gia
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

QUY HOẠCH TỔNG THỂ XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

Từ năm... đến năm...

1. Định hướng, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia
2. Quan điểm quy hoạch tổng thể
3. Mục tiêu quy hoạch tổng thể
 - 3.1. Mục tiêu tổng quát
 - 3.2. Mục tiêu cụ thể
4. Định hướng quy hoạch tổng thể
5. Quy hoạch tổng thể
 - 5.1. Lĩnh vực tiêu chuẩn cần quy hoạch
 - 5.2. Đối tượng tiêu chuẩn cần xây dựng
 - 5.3. Phương pháp xây dựng tiêu chuẩn
 - 5.4. Tổng số tiêu chuẩn cần xây dựng cho từng chuyên ngành, lĩnh vực, đối tượng
 - 5.5. Lộ trình và thời gian thực hiện quy hoạch
 - 5.6. Nguồn lực cho việc thực hiện quy hoạch
 - 5.7. Bản tổng hợp nội dung quy hoạch tổng thể xây dựng tiêu chuẩn quốc gia theo mẫu quy định tại Biểu I của Phụ lục này
6. Các giải pháp thực hiện quy hoạch
7. Các phụ lục kèm theo (nếu có)

Biểu I

BẢNG TỔNG HỢP NỘI DUNG QUY HOẠCH TỔNG THỂ/DỰ KIẾN QUY HOẠCH CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TT	Chuyên ngành/ Lĩnh vực/đối tượng TCVN	Tổng số TCVN cần xây dựng	Lộ trình thực hiện		Kinh phí dự kiến (triệu đồng)			Ghi chú
			Bắt đầu	Kết thúc	Tổng số	NSNN	Nguồn khác	
1	Chuyên ngành A							
1.1	Lĩnh vực...							
1.1.1	Đối tượng....							
							
2	Chuyên ngành B							
2.1	Lĩnh vực...							
2.1.1	Đối tượng....							
							

09634583

Phụ lục II

MẪU KẾ HOẠCH NĂM NĂM XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN QUỐC GIA
(ban hành kèm theo Thông tư số 21/2007/TT-BKHHCN ngày 28 tháng 9 năm 2007
của Bộ Khoa học và Công nghệ)

1. Dự kiến kế hoạch năm năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia chuyên ngành
...(Tên Bộ, ngành lập dự kiến kế hoạch)...

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM NĂM XÂY DỰNG
TIÊU CHUẨN QUỐC GIA CHUYÊN NGÀNH
Từ năm... đến năm....

TT	Chuyên ngành/ Lĩnh vực/đối tượng TCVN	Loại tiêu chuẩn	Số lượng TCVN cần xây dựng					Kinh phí dự kiến (triệu đồng)			Ghi chú	
			Tổng số	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Tổng số	NSNN		Nguồn khác
1	Chuyên ngành A											
1.1	Lĩnh vực...											
1.1.1	Đối tượng....											
											
2	Chuyên ngành B											

09634583

TT	Chuyên ngành/ Lĩnh vực/đối tượng TCVN	Loại tiêu chuẩn	Số lượng TCVN cần xây dựng						Kinh phí dự kiến (triệu đồng)			Ghi chú	
2.1	Lĩnh vực...												
2.1.1	Đối tượng....												
												

Bản thuyết minh dự kiến kế hoạch năm năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia chuyên ngành (kèm theo kế hoạch)

Nội dung chính của bản thuyết minh bao gồm các mục sau:

- Căn cứ xây dựng kế hoạch năm năm (phân tích sự liên quan và định hướng theo quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống tiêu chuẩn quốc gia, kế hoạch năm năm phát triển chuyên ngành, chương trình quốc gia, văn bản cấp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, yêu cầu hài hòa tiêu chuẩn trong khuôn khổ hợp tác song phương và đa phương. v.v...);

- Mục tiêu;

- Phân tích, đánh giá thực trạng lĩnh vực tiêu chuẩn tương ứng của hệ thống tiêu chuẩn quốc gia hiện hành;

- Xác định nhu cầu xây dựng TCVN trong từng lĩnh vực;

- Xác định đối tượng cụ thể và loại TCVN cần xây dựng;

- Dự kiến về khả năng đảm bảo nguồn kinh phí và kinh phí thực hiện;

- Dự kiến thời gian thực hiện;

- Kiến nghị biện pháp thực hiện;

- Các nội dung khác có liên quan;

- Các phụ lục kèm theo (nếu có).

2. Kế hoạch năm năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

KẾ HOẠCH NĂM NĂM XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TT	Chuyên ngành/ lĩnh vực/đối tượng TCVN	Loại tiêu chuẩn	Số lượng TCVN cần xây dựng					Kinh phí dự kiến (triệu đồng)			Ghi chú
			Tổng số	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Tổng số	NSNN	
....(tên Bộ, ngành).....											
1	Chuyên ngành A										
1.1	Lĩnh vực...										
1.1.1	Đối tượng....										
2	Chuyên ngành B										
2.1	Lĩnh vực...										
2.1.1	Đối tượng....										

Bản Thuyết minh kế hoạch năm năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia (kèm theo kế hoạch)

(nội dung chính của bản thuyết minh tương tự như đối với thuyết minh kế hoạch năm năm chuyên ngành)./.

Phụ lục III

MẪU KẾ HOẠCH HÀNG NĂM XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN QUỐC GIA
(ban hành kèm theo Thông tư số 21/2007/TT-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2007
của Bộ Khoa học và Công nghệ)

1. Dự kiến kế hoạch hàng năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia của các Bộ, ngành, tổ chức, cá nhân

... (Tên Bộ, ngành, tổ chức, cá nhân đề xuất dự kiến xây dựng TCVN)...

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN
QUỐC GIA NĂM:.... (năm kế hoạch)

TT	Lĩnh vực/ đối tượng tiêu chuẩn quốc gia	Tên tiêu chuẩn quốc gia	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ ban kỹ thuật xây dựng dự thảo TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến (triệu đồng)			Ghi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	Tổng số	NSNN	Nguồn khác	
1	Chuyên ngành A									
1.1	Lĩnh vực...									
1.1.1	Đối tượng....									
									
2	Chuyên ngành B									
2.1	Lĩnh vực...									
2.1.1	Đối tượng....									
									

Ghi chú: Dự kiến kế hoạch hàng năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia cần kèm theo các Dự án xây dựng TCVN

2. Kế hoạch hàng năm xây dựng tiêu chuẩn quốc gia

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

KẾ HOẠCH XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN QUỐC GIA NĂM.... (năm kế hoạch)

TT	Lĩnh vực/ đối tượng tiêu chuẩn quốc gia	Tên tiêu chuẩn quốc gia	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/Ban kỹ thuật xây dựng dự thảo TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến (triệu đồng)			Ghi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	Tổng số	NSNN	Nguồn khác	
.....(Tên Bộ, ngành).....										
1	Chuyên ngành A									
1.1	Lĩnh vực...									
1.1.1	Đối tượng....									
									
2	Chuyên ngành B									
2.1	Lĩnh vực...									
2.1.1	Đối tượng....									
									

3. Thuyết minh kế hoạch hàng năm xây dựng TCVN

Nội dung chính của bản thuyết minh bao gồm các mục sau:

- Căn cứ xây dựng kế hoạch;
- Thời gian thực hiện;

- Mục tiêu;
- Tính phù hợp với kế hoạch 5 năm và quy hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia;
- Sự phù hợp với hệ thống tiêu chuẩn quốc gia hiện hành (không trùng lặp...);
- Sự đáp ứng nhu cầu quản lý, sản xuất kinh doanh, hội nhập kinh tế quốc tế, nhu cầu hài hòa tiêu chuẩn,...;
- Dự kiến kế hoạch hướng dẫn, phổ biến áp dụng TCVN được công bố theo kế hoạch;
- Dự kiến kinh phí thực hiện và nguồn kinh phí;
- Các dự án xây dựng TCVN kèm theo./.

Phụ lục IV

MẪU DỰ ÁN XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

(ban hành kèm theo Thông tư số 21/2007/TT-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ)

DỰ ÁN XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

1. Tên tiêu chuẩn

2. Phạm vi áp dụng của tiêu chuẩn

3. Tổ chức (hoặc cá nhân) đề nghị

Tên tổ chức (cá nhân).....

Địa chỉ.....

Điện thoại:..... Fax:..... E-mail:.....

Tên cơ quan chủ quản: (nếu có).....

4. Tình hình đối tượng tiêu chuẩn trong nước và ngoài nước

5. Lý do và mục đích xây dựng TCVN

- Tiêu chuẩn đáp ứng những mục tiêu nào sau đây:

+ Thông tin, thông hiểu + Tiết kiệm + An toàn sức khỏe môi trường + Giảm chủng loại + Đòi hỏi + Các mục đích khác (ghi dưới) + Chức năng công dụng chất lượng - Tiêu chuẩn có dùng để chứng nhận không? có không

- Căn cứ

+ Tiêu chuẩn có liên quan đến yêu cầu

phát triển KTXH của Nhà nước không? có không

+ Thuộc chương trình nào?

+ Yêu cầu hài hòa tiêu chuẩn (quốc tế và khu vực): có không

09634583

6. Những vấn đề sẽ xây dựng tiêu chuẩn

- Những vấn đề sẽ xây dựng tiêu chuẩn (hoặc sửa đổi bổ sung):

- | | | | |
|---------------------------------|--------------------------|--|--------------------------|
| + Thuật ngữ và định nghĩa | <input type="checkbox"/> | + Tiêu chuẩn cơ bản | <input type="checkbox"/> |
| + Phân loại | <input type="checkbox"/> | + Yêu cầu an toàn vệ sinh | <input type="checkbox"/> |
| + Ký hiệu | <input type="checkbox"/> | + Yêu cầu về môi trường | <input type="checkbox"/> |
| + Thông số và kích thước cơ bản | <input type="checkbox"/> | + Lấy mẫu | <input type="checkbox"/> |
| + Yêu cầu kỹ thuật | <input type="checkbox"/> | + Phương pháp thử và kiểm tra | <input type="checkbox"/> |
| + Tiêu chuẩn về quá trình | <input type="checkbox"/> | + Bao gói, ghi nhãn, vận chuyển, bảo quản | <input type="checkbox"/> |
| + Tiêu chuẩn về dịch vụ | <input type="checkbox"/> | + Các khía cạnh và yêu cầu khác (ghi cụ thể ở dưới): | <input type="checkbox"/> |

- Bộ cục, nội dung các phần chính của TCVN dự kiến:

- Nhu cầu khảo nghiệm tiêu chuẩn quốc gia trong thực tế: có không
(nếu có, ghi rõ dự kiến nội dung cần khảo nghiệm, quy mô, địa điểm, thời gian khảo nghiệm)

7. Phương thức thực hiện và tài liệu làm căn cứ xây dựng TCVN

- Phương thức thực hiện:

- | | | | |
|--------------------------------|--------------------------|--------------------|--------------------------|
| + Xây dựng mới | <input type="checkbox"/> | + Sửa đổi, bổ sung | <input type="checkbox"/> |
| + Chấp nhận tiêu chuẩn quốc tế | <input type="checkbox"/> | + Thay thế | <input type="checkbox"/> |

- Tài liệu chính làm căn cứ xây dựng TCVN (bản chụp kèm theo)

8. Kiến nghị thành lập Ban kỹ thuật (hoặc Tiểu ban kỹ thuật)

9. Cơ quan phối hợp

- Tổ chức, cá nhân xây dựng dự thảo đề nghị:

- Ban kỹ thuật tiêu chuẩn có liên quan phải lấy ý kiến:

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân phải lấy ý kiến:

10. Dự kiến tiến độ thực hiện

TT	Nội dung công việc	Thời gian	
		Bắt đầu	Kết thúc
1	Biên soạn dự thảo TCVN		
2	Lấy ý kiến		
3	Hội nghị chuyên đề		
4	Hoàn chỉnh dự thảo TCVN và lập Hồ sơ dự thảo TCVN		
5	Thẩm tra Hồ sơ dự thảo TCVN		
6	Gửi hồ sơ dự thảo TCVN để thẩm định		
7	Thẩm định dự thảo TCVN		
8	Lập Hồ sơ TCVN trình duyệt		
9	Trình duyệt và công bố		

11. Dự toán kinh phí thực hiện

a) Tổng kinh phí dự kiến:..... trong đó:

- Ngân sách Nhà nước:.....

- Đóng góp của các tổ chức, cá nhân:.....

(ghi rõ của tổ chức cá nhân nào, nếu có)

- Nguồn khác:.....

b) Dự toán chi tiết kinh phí thực hiện (theo hướng dẫn của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

....., ngày..... tháng..... năm 200.....

Cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị dự án TCVN

Ký tên, đóng dấu (nếu có)